

BỘ TƯ PHÁP
Số: 394/QLTA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 1990

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn Chấp hành viên và bổ nhiệm Chấp hành viên, Chấp hành viên trưởng

Căn cứ vào Pháp lệnh Thi hành án dân sự, do Hội đồng Nhà nước công bố ngày 31/8/1989;

Căn cứ vào Nghị định số 68-HĐBT ngày 6-3-1990 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành quy chế chấp hành viên, Điều 4 đã quy định tiêu chuẩn chấp hành viên và chấp hành viên trưởng; người được bổ nhiệm làm chấp hành viên phải có: "phẩm chất chính trị, trung thực, khách quan, có kiến thức pháp lý cần thiết và nắm vững nghiệp vụ thi hành án, có tinh thần bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa". Người được bổ nhiệm làm chấp hành viên trưởng phải có tiêu chuẩn như chấp hành viên, đã làm chấp hành viên hoặc thẩm phán cùng cấp từ 2 năm trở lên; ngoài ra còn phải có năng lực quản lý, điều hành công việc của bộ phận thi hành án.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định cụ thể về tiêu chuẩn chấp hành viên và chấp hành viên trưởng các Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là cấp tỉnh) Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi là cấp huyện) và bổ nhiệm chấp hành viên, chấp hành viên trưởng như sau.

I. TIÊU CHUẨN CHẤP HÀNH VIÊN VÀ CHẤP HÀNH VIÊN TRƯỞNG

1. Có phẩm chất đạo đức tốt, chí công vô tư, trung thực, khách quan tận tụy với công việc, có tinh thần bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa.

2. Đã học hết chương trình sơ cấp lý luận Mác-Lênin đối với chấp hành viên cấp huyện; chương trình trung cấp lý luận Mác-Lênin đối với chấp hành viên cấp tỉnh. Những người đã tốt nghiệp hoặc đã học hết chương trình đại học pháp lý, đại học, cao đẳng Tòa án, Kiểm sát, Công an thì coi như đã có trình độ tương đương trung cấp lý luận Mác-Lênin; đã tốt nghiệp hoặc đã học hết chương trình trung học pháp lý, trung học Tòa án, Kiểm sát, Công an thì coi như đã có trình độ tương đương sơ cấp lý luận Mác-Lênin.

3. Trình độ văn hoá đã tốt nghiệp phổ thông trung học hoặc bổ túc văn hóa (10/10 hoặc 12/12). Riêng đối với chấp hành viên là người dân tộc thiểu số hoặc không phải là người dân tộc thiểu số nhưng đang công tác tại các tỉnh biên giới phía Bắc, Tây Nguyên và một số huyện miền núi ở vùng khác (Bộ Tư pháp sẽ có quy định cụ thể) thì phải có trình độ văn hoá phổ thông cơ sở hoặc bổ túc văn hoá.

4. Có trình độ trung học pháp lý hoặc tương đương đối với chấp hành viên cấp huyện; có trình độ đại học pháp lý hoặc tương đương đối với chấp hành viên cấp tỉnh. Người có trình độ tương đương trung học pháp lý là người đã học hết chương trình trung học pháp lý nhưng vì lý do nào đó không dự thi tốt nghiệp được hoặc những người đã tốt nghiệp trung học Tòa án, Công an và Kiểm sát (có giấy chứng nhận của nhà trường) và người học trung học pháp lý tại chức mà đã học xong 3/4 chương trình. Người có trình độ tương đương đại học pháp lý là người học hết chương trình đại học pháp lý nhưng không đủ điều kiện hoặc vì lý do nào đó không dự thi tốt nghiệp được; người đã tốt nghiệp Cao đẳng Tòa án, Kiểm sát và Công an (có giấy chứng nhận của Nhà trường); người đang học pháp lý tại chức mà đã học xong 3/4 chương trình thì cũng được công nhận có trình độ tương đương đại học pháp lý.

Những cán bộ tuy chưa tốt nghiệp đại học pháp lý, nhưng đã học luân huấn dân sự và hình sự theo chương trình đại học, cũng được bổ nhiệm là chấp hành viên, sau đó các đồng chí này phải được bồi dưỡng thêm về kiến thức pháp lý và nghiệp vụ thi hành án.